

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-PT  
Ngày: 28-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Mười.

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Ông Nguyễn Văn Năm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quảng Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Quang M - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 01/2021/TLPT-HS ngày 01/10/2021 đối với bị cáo Huỳnh Xuân T do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Huỳnh Xuân T, tên gọi khác: không; sinh ngày 24 tháng 9 năm 1982 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1956 và bà Lê Thị X, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Năm 2008, Huỳnh Xuân T bị Chủ tịch UBND thị trấn Đ, huyện Đức Phổ ban hành Quyết định cai nghiện tại gia đình và cộng đồng trong thời hạn 06 tháng.

- Năm 2011, Huỳnh Xuân T bị Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ (nay là UBND thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) áp dụng biện pháp cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Quảng Ngãi trong thời hạn 24 tháng.

- Năm 2017, Huỳnh Xuân T bị Công an thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức xử phạt tiền số tiền 500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt;

- Năm 2018, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”, Huỳnh Xuân T đã chấp hành xong hình phạt số tiền là 2.500.000 đồng;

- Ngày 21/6/2021, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt bằng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 314/QĐ-XPHC về hình phạt tiền về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 21/6/2021, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt bằng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 315/QĐ-XPHC về hình phạt tiền về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2021 cho đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Xuân T là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định; để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 15 giờ ngày 05/3/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 76H1-157.14 (xe này của Huỳnh Khiêm A là em trai của bị cáo), đi từ nhà của bị cáo đến đường Q thuộc tổ dân phố X, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện 02 bộ xà đỡ bê tông bằng kim loại của ông Bùi Đức M đang để tại bãi đất trước nhà. Bị cáo T dựng xe cách khu vực để 02 bộ xà đỡ khoảng 10m rồi đến lấy 01 bộ xà đỡ để bên cạnh xe mô tô BKS 76H1-157.14 thì thấy có bà Lê Ngọc L đang đứng gần đó, bị cáo cầm nắm cổ vờ quơ qua lại, bà L biết bị cáo là đối tượng nghiện ma túy thường lang thang trên địa bàn nên lo sợ bỏ đi vào nhà bà Nguyễn Thị Ánh N và tìm cách báo lại cho Bùi Đức M việc bị cáo T trộm cắp tài sản của ông M. Bà L bỏ đi thì bị cáo tiếp tục lấy bộ xà đỡ thứ hai và để 02 bộ xà đỡ lên xe rồi điều khiển xe đi đến đường Phạm Văn Đ (thuộc phường N). Lúc này Bùi Đức M nghe báo có người trộm cắp tài sản của mình nên điều khiển xe ô tô đi về và thấy bị cáo T đang chở 02 bộ xà đỡ nên ông M đuổi theo sau, thấy bị cáo điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến đoạn đường Trần K thì bị cáo T bỏ lại 02 bộ xà đỡ để tẩu thoát. Ông Bùi Đức M đã mang 02 bộ xà đỡ đến trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Huỳnh Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngoài ra, ngày 16/03/2021, bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp 02 cây sắt loại ø34 dài 2,7m; 02 cây sắt loại ø49, dài 5,6m; 02 cây nhôm loại ø60 dài 2,07m và 02 cây nhôm loại ø60 dài 5,6m của bà Đoàn Thị P.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Đ xác định giá trị còn lại của 01 bộ xà đỡ thẳng cột bê tông có kích thước (130x60) cm, loại sắt V7 mạ kẽm nhúng nóng và 01 bộ xà đỡ góc cột bê tông có kích thước (170x60) cm, loại V7 mạ kẽm nhúng nóng mà bị cáo T đã trộm của ông Bùi Đức M vào ngày 05/3/2021 là 2.436.800đồng. Kết luận giá trị 02 cây sắt loại ø34 dài 2,7m; 02 cây sắt loại ø49, dài 5,6m; 02 cây nhôm loại ø60 dài 2,07m và 02 cây nhôm loại ø60 dài 5,6m của bà Đoàn Thị P do bị cáo T trộm cắp vào ngày 16/3/2021 có giá trị là 423.900 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi:

Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Xuân T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 17/5/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/8/2021, bị cáo Huỳnh Xuân T có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Xuân T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Xuân T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét về nhân thân và xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Xuân T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/3/2021, bị cáo Huỳnh Xuân T lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 bộ xà đỡ bê tông bằng kim loại của ông Bùi Đức M tại tổ dân phố X, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi có giá trị là 2.436.000 đồng. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Xuân T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân T, thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Về nhân thân, bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác và bị xử phạt vi phạm hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân, trở thành người tốt; nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy, ngày 05/3/2021 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Trong thời gian cho tại ngoại để phục vụ công tác điều tra thì ngày 16/3/2021, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 04 cây nhôm và 04 cây sắt của bà Đoàn Thị P tại tổ dân phố X, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi với giá trị tài sản là 423.900 đồng. Việc liên tục vi phạm pháp luật đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới để Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi..

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Huỳnh Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 17/5/2021.

2. Bị cáo Huỳnh Xuân T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 - Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đ;
- Công an thị xã Đ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Mười**